TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 155/QĐ-TA	*Thành phố Thủ Đức, ngày 27 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm:

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Phương Châu

Thư ký phiên họp: Bà Lưu Thị Ngọc Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức tiến hành phiên họp giải quyết hồ sơ thụ lý số 141/2022/TLST–XLHC ngày 20 tháng 7 năm 2022 về việc "Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" theo Quyết định mở phiên họp số 135/QĐ-TA ngày 20 tháng 7 năm 2022 đối với:

Họ và tên: Ông Lê Thiên T

Giới tính: Nam; Sinh năm: 1993

Hộ khẩu thường trú: Đường D, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định.

Tiền án, tiền sự: Theo tài liệu hồ sơ thể hiện:

- Tháng 01/2017, bị Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tháng 3/2020, bị Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông Lê Thiên C và bà Lê Thị L.

(Ông Lê Thiên T có đơn xin vắng mặt).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lý Hồ Nhựt Hoàng - Chức vụ: Chuyên viên Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Trần Đức Sơn – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Ngày 06/5/2022, Công an phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra hành chính đối với ông Lê Thiên T. Do ông T có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an phường H đã đưa ông T đến Trạm y tế phường H, thành phố T xét nghiệm. Kết quả xét nghiệm xác định ông T dương tính với chất ma túy. Vì vậy, Công an phường H, thành phố T lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông T

về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Qua xác minh, ông T không có nơi cư trú ổn định và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên ngày 19/7/2022, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức đã có văn bản số 671/LĐTBXH đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy P.

Tại phiên họp:

Đại diện cơ quan đề nghị giữ nguyên ý kiến, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Lê Thiên T trong thời gian từ 12 tháng đến 24 tháng.

Người bị đề nghị ông Lê Thiên T có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Thẩm phán, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ việc cho đến thời điểm mở phiên họp đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật Phòng, chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ và Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Cơ quan đề nghị, người bị đề nghị đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo luật định.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc đã được thẩm tra tại phiên họp và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên, có cơ sở xác định:

Căn cứ Khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, ông Lê Thiên T có đơn yêu cầu xem xét vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

Ông Lê Thiên T có hành vi vi phạm hành chính do sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện vào ngày 06/5/2022. Kết quả xét nghiệm của Trạm y tế phường H, Trung tâm y tế dự phòng thành phố Thủ Đức xác định ông T dương tính với chất ma túy và Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2, thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh kết luận ông T có nghiện ma túy.

Căn cứ Kết quả xác minh của Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương xác nhận ông T có hộ khẩu thường trú tại Đường D, Khu M, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, thực tế không cư trú tại địa phương, gia đình bán nhà đi khỏi địa phương đi từ năm 2020. Đồng thời, ông T không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Từ những nhận định trên, Tòa án xét thấy có đủ cơ sở kết luận ông T không có nơi cư trú ổn định, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và nghiện ma túy, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính, được sửa đổi, bổ sung năm 2020; Điều 27, Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021. Vì vậy, Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T là có cơ sở.

Xét thấy, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T đã được thực hiện đúng trình tự, thẩm quyền, thời hạn theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020; Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Xét, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy dẫn đến nghiện ma túy của ông Lê Thiên T không những ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân mà còn vi phạm trật tự, an toàn xã hội, nghiện ma túy là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian thích hợp để ông T được cai nghiện, học tập, tái hòa nhập cộng đồng trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 3, Điều 6, Điều 9, Điều 10, Điều 95, Khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104 Điều 105, Điều 106, Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ Điều 27, Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Điều 3, Điều 9; Điều 19; Khoản 2 Điều 20; Điều 22; Điều 23; Điều 30; Điều 31; Điều 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Lê Thiên T tại Cơ sở Cai nghiện ma túy P (trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh), địa chỉ: Xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày 06/5/2022.

Trong thời gian chấp hành cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Ông Lê Thiên T có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố Thủ Đức, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2; Cơ sở Cai nghiện ma túy P và các cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Người bị đề nghị;
- Trưởng Phòng LĐ-TB và XH thành phố Thủ Đức;
- Trưởng Công an thành phố Thủ Đức;
- Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy P;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Châu